

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIÊN LIỆU ĐỒNG THÁP, NGÀY 15/5/2026**

STT	Nội dung
A. Thủ tục khai mạc (13g30 – 14g00)	
1	Cổ đông làm thủ tục nhận tài liệu.
2	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
3	Báo cáo xác nhận tư cách cổ đông.
4	Giới thiệu Chủ tọa đoàn và Thư ký đoàn của Đại hội.
5	Đại hội biểu quyết thông qua Chủ tọa đoàn và Thư ký đoàn.
6	Thông qua chương trình làm việc của Đại hội.
7	Thông qua Quy chế Tổ chức Đại hội.
B. Nội dung cuộc họp (14g00 – 15g15)	
8	Báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động Hội đồng quản trị năm 2025; Phương hướng hoạt động Hội đồng quản trị năm 2026.
9	Trình báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán (Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025; Báo cáo một số chỉ tiêu tài chính năm 2025).
10	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.
11	Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2025.
12	Thông qua Tờ trình chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, đầu tư 2026.
13	Thông qua Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận, mức chi thù lao, thưởng: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, thư ký HĐQT, Ban điều hành năm 2026.
14	Thông qua Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026.
15	Thông qua Tờ trình về ký kết hợp đồng giao dịch với Công ty mẹ.
16	Tờ trình thay đổi địa chỉ trụ sở chính Công ty.
C. Giải lao: (15g15 – 15g45):	
D. Biểu quyết - Bế mạc. (15g45 – 16g30)	
17	Ý kiến của cổ đông tham dự.
18	Ý kiến tiếp thu, giải trình của Chủ tọa đoàn.
19	Biểu quyết thông qua các nội dung họp.
20	Thông qua Biên bản Đại hội.
21	Thông qua Nghị quyết.
22	Bế mạc.

Số: 24 /NLĐT-HĐQT.QC

Đồng Tháp, ngày 12 tháng 5 năm 2026

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi

Quy chế này quy định cụ thể điều kiện tổ chức đại hội, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia đại hội và thể thức tiến hành đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là: Công ty) có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 3. Tính hiệu lực

Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty.

II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách đăng ký cổ đông của Công ty chốt đến ngày 15/4/2026.

III. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 5. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty theo danh sách đăng ký cổ đông hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

Điều 6. Quy định về Ủy quyền

6.1. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

- Trường hợp cổ đông là cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;

- Trường hợp cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

6.2. Các trường hợp Giấy ủy quyền được lập thành văn bản không theo mẫu của Công ty sẽ do Chủ tọa đại hội toàn quyền quyết định tính hợp lệ của Giấy ủy quyền đó.



6.3. Một người có thể làm đại diện theo ủy quyền cho một hoặc nhiều cổ đông.

6.4. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự đại hội

7.1. Quyền của các cổ đông tham dự đại hội

- Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự họp đại hội bằng văn bản ủy quyền theo mẫu của Công ty;

- Khi tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, mỗi cổ đông/đại diện cổ đông khi tới dự họp đều nhận được các phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần có quyền biểu quyết của mình đối với các vấn đề thảo luận tại cuộc họp;

- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

- Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;

- Được phát các tài liệu nội dung, chương trình Đại hội kèm theo;

- Cổ đông đến Đại hội đồng cổ đông muợn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

7.2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội

- Tuân thủ đúng theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế này;

- Khi cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội và xuất trình các giấy tờ sau:

+ Thư mời tham dự Đại hội (nếu có);

+ Căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

+ Giấy ủy quyền hợp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự đại hội).

- Nghiêm túc chấp hành quy định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội;

- Phát biểu dưới sự điều hành của Chủ tọa cuộc họp và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;

- Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội và Ban thư ký

8.1. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền làm chủ tọa tiến hành điều khiển Đại hội;

- Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

- Chủ tọa Đại hội có thể tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự;

- Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

8.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký Đại hội

Ban thư ký là người được Ban tổ chức Đại hội đề cử sau khi tham khảo ý kiến của Chủ tịch Hội quản trị và được Đại hội biểu quyết thống nhất.

Ban thư ký có chức năng lập Biên bản đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa.

IV. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Nội dung tiến hành Đại hội

Đại hội sẽ tiến hành lần lượt theo nội dung của chương trình Đại hội dưới sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội.

Điều 10. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội sẽ được thực hiện bằng hình thức biểu quyết trực tiếp. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Phiếu biểu quyết của mình lên hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Chủ tọa. Ban thư ký sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp có quyền tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội và khi phát biểu ý kiến phải giơ Phiếu biểu quyết hoặc giơ tay và được sự chấp thuận của Chủ tọa đại hội. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp có thể đăng ký nội dung phát biểu tại Đại hội với đoàn Chủ tịch qua Thư ký Đại hội bằng phiếu đặt câu hỏi. Khi Chủ tọa chỉ định ai thì người đó phát biểu và Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của Cổ đông nếu thấy cần thiết. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và không được đề xuất các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được Cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

Điều 12. Thông qua quyết định tại Đại hội

Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội với tỷ lệ theo quy định trong Điều lệ của Công ty và quy định của Luật Doanh nghiệp;

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết đề đồng ý, không đồng ý hoặc không có ý kiến đối với những vấn đề phải thông qua



trong Đại hội theo quy định tại Điều 10 Quy chế này. Trong nội dung phiếu biểu quyết không đánh dấu vào nội dung nào coi như không có ý kiến.

V. KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 13. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Các cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp.

Điều 14. Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội cổ đông được Thư ký Đại hội lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty.

VI. ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 15. Trường hợp tổ chức cuộc họp Đại hội cổ đông không thành

1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 4 Quy chế này, thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này, thì được triệu tập lần họp thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 16. Một số quy định khác

Sau cuộc họp, Hội đồng quản trị cam kết thực hiện tốt phương án sản xuất kinh doanh cùng các vấn đề được thông qua tại Đại hội và tuyên bố bế mạc Đại hội.

VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Quy chế này bao gồm 7 phần, 17 điều, có hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, ngày 15/5/2026.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ TN 2026;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thanh Huy

Số: 25 /NLĐT-HĐQT.BC

Đồng Tháp, ngày 12 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Về quản trị và kết quả hoạt động Hội đồng quản trị năm 2025;
Phương hướng hoạt động Hội đồng quản trị năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nhiên liệu Đồng Tháp;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty CP Nhiên liệu Đồng Tháp báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, phương hướng hoạt động Hội đồng quản trị năm 2026 như sau:

I. BÁO CÁO VỀ CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025.

1. Nhân sự Hội đồng quản trị năm 2025

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	TVHĐQT điều hành	TVHĐQT không điều hành	Ghi chú
1	Nguyễn Thanh Huy	Chủ tịch		x	
2	Mai Ngọc Tiến	Thành viên Giám đốc Công ty	x		Bầu cử 29/4/2025
3	Nguyễn Thanh Toàn	Thành viên		x	
4	Chung Vĩnh Trường	Thành viên	x		
5	Đỗ Đức Thu	Thành viên		x	Miễn nhiệm 29/4/2025
6	Trương Văn Phương	Thành viên		x	

2. Công tác quản trị năm 2025

2.1 Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được tổ chức vào ngày 29/4/2025. Trình tự thủ tục được thực hiện theo quy định Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14. Các tài liệu, biên bản, nghị quyết Đại hội được công bố thông tin theo quy định, đăng trên Website Công ty.

2.2 Thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Căn cứ theo Nghị quyết số 31/NLĐT-ĐHĐCĐ.NQ ngày 29/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 phê duyệt Công ty TNHH Kiểm toán Việt&Co là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

Tuy nhiên, đến ngày 08/7/2025 Việt&Co có gửi thông báo đến Công ty là bộ phận kiểm toán của Việt&Co đã sáp nhập với công ty khác. Do đó, HĐQT DFC

đã thảo luận và đi đến thống nhất chuyển sang Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam cho năm tài chính năm 2025.

2.3 Cổ tức

Theo Nghị quyết số 31/NLĐT-ĐHĐCĐ.NQ ngày 29/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua mức cổ tức năm 2024 là 5%/VĐL bằng tiền mặt và Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông.

2.4 Công tác khác

Hội đồng quản trị luôn chú trọng duy trì và tăng cường hài hòa quyền lợi giữa cổ đông và người lao động, tạo môi trường làm việc tốt để người lao động ổn định công việc, nâng cao tay nghề, tăng thu nhập, cổ đông được nhận cổ tức, bảo toàn và phát huy nguồn vốn của cổ đông.

3. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và các thành viên năm 2025

3.1 Các cuộc họp Hội đồng quản trị

Năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 20 phiên họp, trong đó có 04 phiên họp lệ hàng quý để bàn bạc, quyết định phương hướng hoạt động liên quan đến kinh doanh, nguồn vốn, công tác nhân sự phù hợp với các quy chế hiện hành của Công ty và pháp luật.

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không dự họp
1	Nguyễn Thanh Huy	20/20	100%	
2	Mai Ngọc Tiến	14/14	100%	
3	Nguyễn Thanh Toàn	20/20	100%	
4	Chung Vĩnh Trường	20/20	100%	
5	Đỗ Đức Thu	6/6	100%	
6	Trương Văn Phương	20/20	100%	

Các Biên bản, Nghị quyết của HĐQT trong năm 2025:

STT	BB họp HĐQT	Ngày	Nghị quyết	Nội dung
1	01/NLĐT-HĐQT.BB	07/02/2025	-	Sử dụng trước nguồn vốn năm 2025 để đầu tư lắp đặt thiết bị xuất hóa đơn điện tử từng lần bán hàng
2	03/NLĐT-HĐQT.BB	03/3/2025	04/NLĐT-HĐQT.NQ	Thông nhất chủ trương thuê CHXD Lê Luân
3	05/NLĐT-HĐQT.BB	07/3/2025	-	Báo cáo kết quả kinh doanh quý 4/2024 và dự kiến kế hoạch năm 2025.
4	09/NLĐT-HĐQT.BB	27/3/2025	10/NLĐT-HĐQT.NQ	Kiện toàn nhân sự Ban điều hành Công ty CP Nhiên liệu Đồng Tháp

STT	BB họp HĐQT	Ngày	Nghị quyết	Nội dung
5	15A/NLĐT-HĐQT.BB	03/4/2025	15B/NLĐT-HĐQT.NQ	Kiện toàn nhân sự Ban điều hành tại 02 Công ty con (DFCS, DFCM)
6	16/NLĐT-HĐQT.BB	08/4/2025		- Thông qua các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh, tiền lương năm 2024; - Thông qua nội dung trình ĐHCĐ TN 2025; - Thống nhất duy trì hạn mức tín dụng MBBANK Cần Thơ đến 12/6/2025
7	32A/NLĐT-HĐQT.BB	16/5/2025	32B/NLĐT-HĐQT.NQ	Thanh lý hợp đồng thuê Trạm XD K9
8	36/NLĐT-HĐQT.BB	27/5/2025	37/NLĐT-HĐQT.NQ	Đề nghị cấp hạn mức tín dụng 100 tỷ đồng tại Agribank Đồng Tháp
9	41/NLĐT-HĐQT.BB	04/7/2025	43/NLĐT-HĐQT.NQ	Đề nghị cấp hạn mức tín dụng 50 tỷ đồng tại Sacombank Đồng Tháp
10	42/NLĐT-HĐQT.BB	04/7/2025	44/NLĐT-HĐQT.NQ	Thống nhất nội dung Báo cáo giải trình số 20/BC-NLĐT ngày 17/6/2025 của Giám đốc Công ty về hoạt động của một số Trạm xăng dầu và Trạm thuê kinh doanh chưa hiệu quả năm 2024
			45/NLĐT-HĐQT.NQ	Thống nhất kế hoạch luân chuyển cán bộ và việc ký kết hợp đồng kinh tế với người có liên quan (nội bộ)
11	46/NLĐT-HĐQT.BB	24/7/2025	47/NLĐT-HĐQT.NQ	- Chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025; - Thanh lý hợp đồng Trạm xăng dầu Chợ Mới – DFC
12	48/NLĐT-HĐQT.BB	29/7/2026	48A/NLĐT-HĐQT.NQ	Thống nhất thanh lý QSDĐ số 3017/QSDĐ/H cấp ngày 15/01/2008 tại xã Thanh Mỹ
13	49/NLĐT-HĐQT.BB	05/8/2025	-	Đề nghị cấp hạn mức tín dụng 50 tỷ đồng tại Vietinbank Đồng Tháp

STT	BB họp HĐQT	Ngày	Nghị quyết	Nội dung
14	50/NLĐT-HĐQT.BB	05/8/2025	51/NLĐT-HĐQT.NQ	Đề nghị cấp hạn mức tín dụng 80 tỷ đồng tại BIDV Đồng Tháp
15	52/NLĐT-HĐQT.BB	07/8/2025	53/NLĐT-HĐQT.NQ	Đề nghị Petimex điều chỉnh chính sách công nợ luân chuyển và công nợ cố định năm 2025
16	58/NLĐT-HĐQT.BB	9/9/2025	59/NLĐT-HĐQT.NQ	Thông nhất quỹ lương kế hoạch năm 2025
			60/NLĐT-HĐQT.NQ	Thông nhất thực hiện bán đấu giá Quyền sử dụng đất số: số 3017/QSĐĐ/H cấp ngày 15/01/2008, Giá khởi điểm là: 1.340.000.000 đồng
			61/NLĐT-HĐQT.NQ	Thông nhất chủ trương thuê CHXD An Thạnh
17	65/NLĐT-HĐQT.BB	7/11/2025	66/NLĐT-HĐQT.NQ	- Thông nhất chuyển đổi Công ty CP Cơ khí DFC Đồng Tháp (DFCM) thành Công ty TNHH MTV; - Thông nhất mua lại cổ phần của Cổ đông DFCM
			67/NLĐT-HĐQT.NQ	Cử Người đại diện vốn, Kiểm soát viên và Thủ lao cho Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên và Thư ký tại DFCM khi chuyển sang Công ty TNHH MTV
			68/NLĐT-HĐQT.NQ	Thông nhất thanh lý tài sản là quyền sử dụng đất tại các xã, phường: Xã Tân Khánh Trung, phường Mỹ Ngãi, xã Phú Thọ.
			69/NLĐT-HĐQT.NQ	Thông qua phương án kinh doanh về thuê CHXD An Thạnh - Lập Vò với giá thuê không quá 27.000.000 đồng/tháng.

STT	BB họp HĐQT	Ngày	Nghị quyết	Nội dung
18	70/NLĐT-HĐQT.BB	16/12/2025	71/NLĐT-HĐQT.NQ	Thông qua phương án tín dụng 100 tỷ đồng năm 2026 tại Vietcombank Đồng Tháp
19	72/NLĐT-HĐQT.BB	26/12/2025		Thông qua phương án tín dụng 50 tỷ đồng năm 2026 tại VIB Cần Thơ
20	73/NLĐT-HĐQT.BB	29/12/2025	74/NLĐT-HĐQT.NQ	Gia hạn thuê 06 trạm xăng dầu: Lý Xía – DFC, Hồng Hiệp – DFC, Hoàng Thủy – DFC, An Lợi, Phú Long và Năm Đầy – DFC

3.2 Hoạt động của các thành viên HĐQT

Các thành viên HĐQT hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được phân công, tham gia đầy đủ và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần dân chủ, trách nhiệm cao, giám sát hoạt động đối với Giám đốc và các cán bộ quản lý khác; tích cực tham gia ý kiến cũng như đưa ra các mục tiêu, giải pháp trong hoạt động kinh doanh để xây dựng Công ty ngày càng phát triển.

Trên cơ sở quy định của Điều lệ Công ty, việc phối hợp giữa HĐQT và Người điều hành Công ty rất chặt chẽ và hiệu quả trong việc định hướng phát triển cũng như giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động.

4. Thù lao của HĐQT năm 2025

- Chủ tịch: 5.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT: 4.000.000 đồng/tháng.

II. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT VÀ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành Công ty.

- Hoạt động giám sát đối với Ban điều hành được thực hiện thường xuyên thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ và các trao đổi thường xuyên qua điện thoại, email, zalo.

- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ thường niên năm 2025.

- Giám sát kết quả hoạt động kinh doanh của các Trạm bán lẻ xăng dầu trực thuộc Công ty.

- Giám sát và hỗ trợ giải pháp thực hiện tăng lợi nhuận, cân đối dòng tiền, nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Hội đồng quản trị phối hợp chặt chẽ với Ban giám đốc trong công tác quan hệ với cổ đông, đối tác và người lao động.

Kết quả một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh năm 2025

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	So KH 2025 (%)	So CK 2024 (%)
1	Xăng dầu	Triệu lít	209	210,74	100,8	105,5
	<i>Bán buôn</i>	<i>Triệu lít</i>	<i>127</i>	<i>128,02</i>	<i>100,8</i>	<i>104,5</i>
	<i>Bán lẻ</i>	<i>Triệu lít</i>	<i>82</i>	<i>82,72</i>	<i>100,9</i>	<i>106,9</i>
2	Dầu nhờn	Ngàn lít	-	253,4	-	79,3
3	Doanh thu	Tỷ đồng	3.870	3.383	87,4	97,5
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,58	8,9	135,3	145,9
5	Cổ tức	%	5,0	6,0	120,0	120,0
6	Phát triển TNNQ và Hộ công nghiệp.	CH/KH	CH: 221 HCN: 110	CH: 214 HCN: 122 TNPP: 3		-
7	Phát triển trạm bán lẻ (thuê CHXD)	Trạm	4	2	50,0	8,3

Kết quả đầu tư sửa chữa năm 2025

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	So KH 2025 (%)
1	Đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa trạm xăng dầu (Xây mới, nâng cấp, cải tạo mới, sửa chữa thường xuyên và lắp đặt các thiết bị, phần mềm xuất HDĐT tự động từng lần bán hàng, hốt rãnh gạt dầu, ...)	Tr.đồng	14.140	13.840	97,9
2	Sửa chữa phương tiện vận chuyển	Tr.đồng	50	33	66,0
3	Đầu tư, liên doanh, liên kết, thuê CHXD	Tr.đồng	960	460	47,9
4	Lắp đặt bảng hiệu	Tr.đồng	3.430	1.459	42,5
	TỔNG CỘNG	Tr.đồng	18.580	15.792	85,0

2. Đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2025

Sản lượng tăng 5,5% so với cùng kỳ, Lợi nhuận sau thuế vượt 35,3% kế hoạch. Công ty kiểm soát chặt dòng tiền, chủ động tiếp cận tín dụng ưu đãi giúp Công ty giảm bớt một phần chi phí và tăng cường thu hồi công nợ, qua đó giúp lợi nhuận năm 2025 vượt kế hoạch đề ra.

Hội đồng quản trị đánh giá cao công tác điều hành của Giám đốc trong thời qua. Mặc dù, gặp không ít khó khăn, giá xăng dầu biến động liên tục nhưng Ban điều hành đã có những chính sách phù hợp mang lại hiệu quả; góp phần đạt, vượt kế hoạch về sản lượng và lợi nhuận.

Sự điều hành linh hoạt của Ban lãnh đạo Công ty trong việc phát triển ngành nghề kinh doanh sản phẩm, dịch vụ góp phần mang lại nguồn thu ngoài lĩnh vực kinh doanh xăng dầu.

Công ty luôn duy trì chính sách trả cổ tức cho cổ đông, cổ tức luôn được trả đầy đủ. Trong tình hình kinh tế khó khăn như hiện nay việc chi trả cổ tức đúng theo Nghị quyết đề ra là một nỗ lực lớn của Công ty.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG HĐQT NĂM 2026

- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

- Chỉ đạo, giám sát Ban điều hành thực hiện các chiến lược nhằm triển khai hiệu quả hoạt động kinh doanh năm 2026.

- Triệu tập các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định và khi cần thiết có thể họp bất thường để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT.

- Tham gia các cuộc họp theo đề nghị của Giám đốc mỗi khi cần, để cùng với Ban Điều hành giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình quản lý, điều hành nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho mọi hoạt động kinh doanh của Công ty được tốt hơn.

- Quản trị rủi ro toàn diện trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Duy trì cổ tức và chi trả đúng hạn cho cổ đông.

- Đảm bảo quyền lợi cho người lao động và cổ đông.

- Chỉ đạo, giám sát các nội dung khác theo thẩm quyền.

Trên đây là nội dung báo cáo về quản trị và kết quả hoạt động HĐQT năm 2025; Phương hướng hoạt động HĐQT năm 2025. Xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026./.

Nơi nhận:

- Đại hội cổ đông TN 2026;

- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Huy

BÁO CÁO

Tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2025 và Phương hướng kế hoạch kinh doanh năm 2026, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

I. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NĂM 2025.

Năm 2025, kinh tế thế giới tăng trưởng ở mức trung bình, GDP toàn cầu tăng khoảng 3,2% theo số liệu IMF, thấp hơn mức trung bình lịch sử. Mặc dù tránh được suy thoái diện rộng nhờ tiêu dùng và thị trường lao động tương đối ổn định, song quá trình phục hồi còn chậm do đầu tư tư nhân và thương mại quốc tế tăng trưởng yếu trong bối cảnh lãi suất cao và niềm tin kinh doanh suy giảm. Bên cạnh đó, sự phân hóa giữa các khu vực, rủi ro chính sách, tranh chấp thương mại và bất ổn địa chính trị tiếp tục tác động tiêu cực đến triển vọng tăng trưởng dài hạn của kinh tế toàn cầu.

Tại Việt Nam, năm 2025 nền kinh tế duy trì đà phục hồi và tăng trưởng tích cực trong điều kiện kinh tế thế giới còn nhiều bất định. GDP tăng 8,02%, được hỗ trợ bởi sự phục hồi của sản xuất công nghiệp, cải thiện xuất khẩu, tiêu dùng trong nước ổn định và dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tiếp tục giữ vai trò quan trọng. Lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn cơ bản ổn định; tuy nhiên, nền kinh tế vẫn đối mặt với nhiều thách thức từ biến động bên ngoài, nhu cầu thị trường quốc tế phục hồi chậm, áp lực chi phí đầu vào và yêu cầu chuyển đổi xanh, chuyển đổi số.

Thị trường xăng dầu năm 2025 tiếp tục diễn biến phức tạp do nhu cầu phục hồi chậm, yếu tố địa chính trị khó lường và chính sách điều tiết sản lượng của OPEC+, trong khi sản lượng dầu của Hoa Kỳ duy trì ở mức cao. Giá xăng dầu thế giới biến động trong biên độ rộng, kéo theo giá bán lẻ trong nước thường xuyên điều chỉnh tăng, giảm đan xen theo sự điều hành của Cơ quan quản lý Nhà nước, gây áp lực lớn cho công tác điều hành kinh doanh, trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt, biên lợi nhuận thấp và chi phí đầu vào gia tăng.

Trước bối cảnh đó, với sự chủ động, linh hoạt và quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành của Ban Điều hành, Công ty đã kịp thời thích ứng, vượt qua khó khăn; hoạt động kinh doanh được tổ chức triển khai hiệu quả, góp phần duy trì ổn định và nâng cao kết quả hoạt động chung.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2025.

1.1 Kết quả kinh doanh năm 2025.

Bảng 01: Thực hiện chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	So KH 2025 (%)	So CK 2024 (%)
1	Xăng dầu	Triệu lít	209	210,74	100,8	105,5
	Bán buôn	Triệu lít	127	128,02	100,8	104,5

	<i>Bán lẻ</i>	<i>Triệu lít</i>	82	82,72	100,9	106,9
2	Dầu nhờn	Ngàn lít	-	253,4	-	79,3
3	Doanh thu	Tỷ đồng	3.870	3.383	87,4	97,5
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,58	8,9	135,3	145,9
5	Cổ tức	%	5,0	6,0	120,0	120,0
6	Phát triển TNNQ và Hộ công nghiệp.	CH/KH	CH: 221 HCN: 110	CH: 214 HCN: 122 TNPP: 3		-
7	Phát triển trạm bán lẻ (thuê CHXD)	Trạm	4	2	50,0	8,3

*** Ghi chú:**

⁽⁶⁾Hệ thống phân phối năm 2025: NQBL 214: trong năm tăng 15 cửa hàng, giảm 22 (bán 01, cho đầu mỗi khác thuê 05, ngưng hoạt động 09, Cty thuê 02, hết giấy ĐDK 05); HCN: 122 tăng 15; TNPP: 3.

⁽⁷⁾Trạm bán lẻ 132: trong năm tăng 02 (thuê), giảm 02 (hết hợp đồng thuê 01, chủ cửa hàng thanh lý 01)

Bảng 02: Báo cáo kết quả đầu tư năm 2025

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	So KH 2025 (%)
1	Đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa trạm xăng dầu (Xây mới, nâng cấp, cải tạo mới, sửa chữa thường xuyên và lắp đặt các thiết bị, phần mềm xuất HDDT tự động từng lần bán hàng, hố rãnh gạt dầu, ...)	Tr.đồng	14.140	13.840	97,9
2	Sửa chữa phương tiện vận chuyển	Tr.đồng	50	33	66,0
3	Đầu tư, liên doanh, liên kết, thuê CHXD	Tr.đồng	960	460	47,9
4	Lắp đặt bảng hiệu	Tr.đồng	3.430	1.459	42,5
	TỔNG CỘNG	Tr.đồng	18.580	15.792	85,0

1.2 Những thuận lợi và khó khăn trong hoạt động kinh doanh năm 2025.

*** Thuận lợi:**

- Nền kinh tế trong nước tiếp tục phục hồi và tăng trưởng cao, nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu phục vụ sản xuất, vận tải và tiêu dùng dân sinh cơ bản ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh xăng dầu.

- Công tác mở rộng thị trường được triển khai thuận lợi; thị phần tại các tỉnh lân cận như An Giang, Vĩnh Long ghi nhận tín hiệu tăng trưởng tích cực, tạo nền tảng mở rộng hệ thống khách hàng và mạng lưới phân phối.

*** Khó khăn:**

- Giá xăng dầu thế giới biến động khó lường do tác động của địa chính trị, điều tiết sản lượng của OPEC+ và biến động cung – cầu toàn cầu, làm gia tăng rủi ro tồn kho và áp lực dòng tiền.

- Cạnh tranh trong ngành ngày càng gay gắt trong khi biên lợi nhuận thấp, chi phí đầu vào như tài chính, vận chuyển và tuân thủ quy định liên tục gia tăng.

Đồng thời, giá thuê cửa hàng xăng dầu cao khiến một số khách hàng dừng hoạt động để cho thuê.

1.3 Phân tích đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025.

1.3.1 Về kinh doanh xăng dầu.

*** Đối với bán buôn:**

- Giá xăng dầu thế giới biến động bất thường, gây khó khăn cho công tác điều hành, đặc biệt trong cân đối tồn kho và tối ưu hóa nguồn cung. Trong một số giai đoạn giá xăng dầu giảm liên tiếp, thậm chí giảm sâu, hiệu quả kinh doanh bị ảnh hưởng, làm gia tăng áp lực về tài chính và quản trị rủi ro.

- Trước sự cạnh tranh gay gắt từ các thương nhân khác thông qua chính sách chiết khấu cao hoặc thuê, mua cửa hàng xăng dầu với giá lớn để mở rộng thị phần, Công ty chủ động phát triển khách hàng mới tại An Giang, Tiền Giang (cũ) và mở rộng nhóm khách hàng Hộ công nghiệp, nhằm duy trì mạng lưới phân phối và ổn định sản lượng.

*** Đối với bán lẻ:**

- Năm 2025, sản lượng bán lẻ hoàn thành kế hoạch và ghi nhận mức tăng trưởng tích cực so với cùng kỳ, thể hiện sự chủ động của bộ phận bán lẻ trong tổ chức kinh doanh, giữ vững khách hàng hiện hữu và mở rộng thị trường, cùng với sự chỉ đạo kịp thời của Ban Điều hành.

- Các giải pháp linh hoạt trong điều chỉnh thời hạn công nợ đối với một số khách hàng đặc thù đã góp phần duy trì sản lượng, nâng cao hiệu quả điều hành và bảo đảm tăng trưởng ổn định.

- Thời gian tới, bộ phận bán lẻ tập trung phát triển khách hàng tiềm năng, rà soát năng lực quản lý Trạm trạm; nghiên cứu mô hình Trạm trạm, Kế toán kiêm nhiệm theo khu vực; cơ cấu lại nhóm khách hàng lớn, điều chỉnh chính sách bán hàng và công nợ phù hợp thực tế, từng bước hoàn thiện công tác quản lý theo hướng chuyên nghiệp.

1.3.2 Về kinh doanh dầu nhờn.

Công ty chuyển đổi từ mô hình Hộ kinh doanh dầu nhờn sang Trạm bán lẻ do Công ty trực tiếp quản lý và chỉ phân phối duy nhất thương hiệu Petimex. Tuy nhiên, do sản phẩm còn mới, chủng loại chưa đa dạng và khả năng tiếp cận khách hàng truyền thống hạn chế, công tác chào bán gặp khó khăn, dẫn đến sản lượng tiêu thụ chưa đạt kỳ vọng.

1.3.3 Về kinh doanh dịch vụ khác.

- Hoạt động kinh doanh Gas, do một số trạm chưa hoàn thiện đầy đủ hồ sơ pháp lý, hiện mới có 09 trạm đủ điều kiện triển khai. Thời gian tới, Công ty tập trung hoàn tất thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh Gas nhằm mở rộng số lượng cửa hàng và nâng cao sản lượng tiêu thụ.

- Công ty tiếp tục tăng cường hợp tác, mở rộng kinh doanh dung dịch xử lý khí thải (Urê) tại các trạm bán lẻ xăng dầu, nhằm đa dạng hóa sản phẩm, tăng thu nhập cho người lao động và góp phần bảo vệ môi trường; đến nay đã có 15 trạm triển khai mặt hàng này.

- Nhằm góp phần tăng hiệu quả hoạt động, trong năm qua Công ty tiếp tục đẩy mạnh hợp tác với VinFast và V-Green trong khai thác, kinh doanh trạm sạc

xe điện tại các trạm bán lẻ xăng dầu trực thuộc; đến nay đã đưa vào hoạt động 27 trạm sạc ô tô điện.

- Nhìn chung, các hoạt động dịch vụ khác như cho thuê ki-ốt, bãi đỗ xe, mặt bằng, vị trí quảng cáo tiếp tục được duy trì và phát triển hiệu quả, mang lại nguồn thu ổn định, tăng khoảng 20% so với cùng kỳ.

1.3.4 Về phát triển thị trường.

- Công ty tiếp tục chú trọng khai thác nhóm khách hàng Hộ công nghiệp, nhóm có mức tiêu thụ ổn định, góp phần duy trì sản lượng và gia tăng doanh thu.

- Thực hiện cơ cấu lại khách hàng theo hướng lựa chọn đối tác có năng lực, cơ sở kinh doanh phù hợp nhằm duy trì hợp tác bền vững; đồng thời thanh lý các khách hàng hoạt động kém hiệu quả, tiềm ẩn rủi ro cao.

- Song song với việc củng cố thị trường hiện hữu, Công ty đẩy mạnh mở rộng mạng lưới phân phối, ưu tiên các đại lý bán lẻ và hộ công nghiệp, đồng thời tiếp tục mở rộng hoạt động kinh doanh tại An Giang, Vĩnh Long nhằm gia tăng thị phần và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

1.3.5 Về công tác đầu tư.

Trong năm 2025, Công ty đã triển khai lắp đặt phần mềm quản lý hóa đơn điện tử từng lần cho trụ bơm tại các trạm xăng dầu trực thuộc, bảo đảm tuân thủ quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ. Việc triển khai đồng bộ hệ thống hóa đơn điện tử góp phần nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong công tác quản lý và kinh doanh.

Song song với đó, Công ty thực hiện đầu tư xây dựng mới và cải tạo hồ gạn dầu, rãnh gạn dầu tại các trạm xăng dầu, nhằm hoàn thiện các điều kiện kỹ thuật và hồ sơ pháp lý liên quan đến công tác bảo vệ môi trường. Các hạng mục này là cơ sở quan trọng để phục vụ việc cấp giấy phép môi trường cho các trạm xăng dầu theo quy định hiện hành.

Để đáp ứng yêu cầu phát triển hệ thống phân phối và từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật cho các trạm bán lẻ, Công ty tiếp tục bố trí nguồn vốn đầu tư cho việc thuê, cải tạo, xây dựng, sửa chữa hạ tầng, nâng cấp trụ bơm và trang bị phần mềm xuất hóa đơn điện tử từng lần. Tổng giá trị giải ngân cho các hạng mục đầu tư trong năm 2025 ước đạt 15,792 tỷ đồng, đạt 85% so với kế hoạch đề ra là 18,58 tỷ đồng.

1.3.6 Về lợi nhuận.

Trong bối cảnh giá xăng dầu thế giới biến động phức tạp, giá bán lẻ trong nước điều chỉnh theo chu kỳ, có thời điểm giảm sâu đã tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Cùng với đó, cạnh tranh trên thị trường nội địa ngày càng gay gắt, buộc Công ty tăng cường công tác thị trường và triển khai thêm các chính sách bán hàng để duy trì, mở rộng khách hàng, làm phát sinh chi phí và ảnh hưởng một phần đến hiệu quả kinh doanh chung.

Tuy nhiên, nhờ sự chỉ đạo, điều hành linh hoạt, kịp thời của Ban Điều hành, hệ thống phân phối vẫn được duy trì ổn định, sản lượng tiêu thụ tiếp tục tăng trưởng; đồng thời Công ty kiểm soát chặt dòng tiền, chủ động tiếp cận tín dụng ưu đãi giúp Công ty giảm bớt một phần chi phí và tăng cường thu hồi công nợ, qua đó lợi nhuận năm 2025 vượt kế hoạch đề ra.

2. Về kết quả hoạt động của Công ty con.

2.1 Kết quả kinh doanh Cty CP Dịch vụ Xăng dầu DFC Đồng Tháp (DFCS).

2.1.1 Đánh giá hoạt động kinh doanh:

- Năm 2025, DFCS duy trì hoạt động ổn định và đạt hiệu quả tích cực; các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đều hoàn thành và vượt kế hoạch đề ra, phản ánh sự điều hành linh hoạt, kịp thời của Ban Lãnh đạo và khả năng thích ứng hiệu quả của Công ty trước biến động thị trường.

- Kết quả đạt được nhờ định hướng chiến lược đúng đắn của Ban Lãnh đạo, bộ máy tổ chức được kiện toàn theo hướng tinh gọn, hiệu quả; đội ngũ người lao động có trình độ chuyên môn vững vàng, tinh thần trách nhiệm cao. Đồng thời, Công ty chủ động duy trì nguồn cung bảo đảm chất lượng, giá cả hợp lý và triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý, tiết giảm chi phí, qua đó nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Trong năm, Công ty triển khai nhiều đơn hàng lắp đặt hạ tầng hệ thống xuất hóa đơn điện tử; xây dựng, sửa chữa, lắp đặt bảng hiệu cho các trạm bán lẻ và đại lý nhượng quyền; kiểm định cột đo nhiên liệu và cung cấp thiết bị, vật tư phòng cháy chữa cháy, qua đó đóng góp quan trọng vào lợi nhuận vượt kế hoạch và khẳng định năng lực cung ứng dịch vụ đa dạng, linh hoạt của DFCS.

2.1.2 Kết quả:

- Doanh thu năm 2025: 12,29 tỷ đồng, đạt 116,2% kế hoạch đề ra, tăng 18,5% so với cùng kỳ năm trước;

- Lợi nhuận sau thuế năm 2025: 456,68 triệu đồng, đạt 114,2% kế hoạch đề ra, tăng 18,2% so với cùng kỳ năm trước.

2.2 Kết quả kinh doanh Cty CP Cơ khí DFC Đồng Tháp (DFCM).

2.2.1 Đánh giá hoạt động kinh doanh:

Năm 2025, hoạt động kinh doanh của DFCM tiếp tục duy trì ổn định, nổi bật trong lĩnh vực vận tải xăng dầu và cơ khí sửa chữa tàu. Đồng thời, Công ty mở rộng gia công, thi công cơ khí xây dựng với các hạng mục như rãnh gạn dầu tại trạm xăng dầu, gia công bồn chứa xăng dầu, sửa chữa tàu thuyền cho các đối tác như DFC, DOPETCO, TFC và một số khách hàng tư nhân. Kết quả này đạt được nhờ sự chỉ đạo kịp thời của Ban Lãnh đạo và tinh thần nỗ lực, trách nhiệm cao của người lao động.

Tuy nhiên, hiệu quả kinh doanh giữa các bộ phận chưa thực sự đồng đều, một số lĩnh vực chưa đạt kỳ vọng; doanh thu chưa đạt kế hoạch chủ yếu do mảng xây dựng CHXD được chuyển sang DFCS theo chủ trương cơ cấu lại ngành nghề của Công ty mẹ, Lợi nhuận chưa đạt kế hoạch đề ra do phải trích dự phòng giảm giá chi phí đầu tư tài chính tại Công ty CP Du lịch Mỹ Trà. Bên cạnh đó, trong giai đoạn Công ty tập trung đầu tư phát triển, nhiều chi phí phát sinh như trang thiết bị, khấu hao, bảo hiểm, tiền lương, chi phí tài chính và thuê cơ sở hạ tầng đã tạo áp lực đáng kể lên hiệu quả kinh doanh chung.

2.2.2 Kết quả:

- Doanh thu năm 2025: 24,39 tỷ đồng, đạt 99,5% kế hoạch đề ra, tăng 1,1% so với cùng kỳ năm trước;

- Lợi nhuận sau thuế năm 2025: 113,6 triệu đồng, đạt 61,75% kế hoạch đề ra, giảm 29,1% so với cùng kỳ năm trước.

3. Các hoạt động chuyên môn khác

3.1 Tổ chức nhân sự và đào tạo

Trong năm qua, Công ty đã triển khai công tác kiện toàn nhân sự với việc bổ nhiệm lại 03 Trưởng phòng; điều động và phân công nhiệm vụ cho 03 Phó phòng; bổ nhiệm 04 Trưởng trạm, đồng thời thực hiện điều động và phân công nhiệm vụ đối với 119 lượt người lao động tại các Phòng và Trạm xăng dầu. Toàn bộ các quy trình nhân sự được thực hiện đúng quy định, bảo đảm tuân thủ Quy chế bổ nhiệm cán bộ, người lao động của Công ty.

Song song với công tác sắp xếp nhân sự, Công ty đã ký hợp đồng tuyển dụng 54 lao động mới, cơ bản đáp ứng yêu cầu về trình độ chuyên môn và năng lực thực hiện công việc. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đối với 57 trường hợp, chủ yếu do tinh thần trách nhiệm trong quá trình làm việc chưa đáp ứng yêu cầu hoặc người lao động có nguyện vọng xin nghỉ vì lý do cá nhân.

Hiện nay, bộ máy tổ chức của Công ty đang được cơ cấu lại nhằm nâng cao năng lực quản lý, chỉ đạo và điều hành từ cấp phòng đến các đơn vị kinh doanh trực tiếp. Công ty có tổng cộng 147 đơn vị trực thuộc, bao gồm 132 trạm xăng dầu, 01 cửa hàng kinh doanh dầu nhờn, 06 phòng chuyên môn, 02 Văn phòng kinh doanh khu vực và 04 chi nhánh đang hoạt động, cùng với 02 Công ty con là DFCS và DFCSM. Tổng số lao động toàn Công ty hiện là 392 người, trong đó có 42 lao động nữ (không bao gồm nhân sự tại 02 Công ty con).

Công ty có sắp xếp và bố trí nhân sự dựa trên trình độ chuyên môn và kỹ năng phù hợp với từng chức danh công việc. Công ty luôn chú trọng đào tạo và truyền đạt kiến thức cho nhân viên để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn. Trong năm, Công ty đã phối hợp với các đơn vị đào tạo để gửi 220 lượt cán bộ và nhân viên tham gia các khóa học tập huấn về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và kỹ thuật an toàn trong lĩnh vực kinh doanh khí (Gas).

3.2 Chế độ phúc lợi người lao động và an sinh xã hội

Công ty luôn quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, bảo đảm thu nhập ổn định (trung bình khoảng 8,1 triệu đồng/người/tháng trong năm 2025). Các chế độ chính sách như BHXH, BHYT, KPCĐ, BHTN được thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật; người lao động được tham gia bảo hiểm tai nạn 100%.

Công ty thực hiện đầy đủ công tác phúc lợi theo Thỏa ước lao động tập thể, đặc biệt vào các dịp lễ lớn như Tết Nguyên đán, Giỗ Tổ Hùng Vương, Ngày Giải phóng miền Nam, Ngày Quốc tế Lao động, Quốc khánh và kỷ niệm Ngày thành lập Công ty, với tổng kinh phí khoảng 4,7 tỷ đồng. Ngoài ra, trong năm 2025, Công ty tổ chức nhiều hoạt động chăm lo, thăm hỏi, tặng quà cho người lao động, con em người lao động và gia đình thương binh, liệt sĩ với tổng kinh phí trên 620 triệu đồng.

Công ty vận động người lao động ủng hộ 02 đoàn viên mắc bệnh hiểm nghèo, hoàn cảnh đặc biệt khó khăn với số tiền 100 triệu đồng; đồng thời hưởng ứng các đợt cứu trợ của Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp với số tiền 160 triệu đồng, và phối hợp hỗ trợ địa phương thực hiện công tác an sinh xã hội với kinh phí khoảng 18,5 triệu đồng.

3.3 An toàn vệ sinh lao động và phòng cháy, chữa cháy

Công ty duy trì nghiêm túc các quy định về an toàn vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ; bảo đảm các tiêu chuẩn kỹ thuật đối với phương tiện, trang thiết bị và điều kiện hành nghề của người lao động theo quy định đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, không để xảy ra sự cố nghiêm trọng. Công ty kịp thời đầu tư, thay thế, trang bị đầy đủ phương tiện, dụng cụ phòng cháy, chữa cháy đạt chuẩn và thực hiện mua bảo hiểm cho 100% tài sản.

Hàng năm, Công ty cử người lao động tham gia các lớp tập huấn về an toàn vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ và bảo vệ môi trường; riêng năm 2025 đã tổ chức 10 đợt diễn tập phòng cháy, chữa cháy tại các đơn vị và trạm xăng dầu trực thuộc.

Công tác kiểm tra phòng cháy, chữa cháy được thực hiện định kỳ, thường xuyên; việc phối hợp với các cơ quan chức năng trong kiểm tra tại các trạm bán lẻ, phương tiện vận chuyển và bến trung chuyển góp phần bảo đảm tính đồng bộ và hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy trên toàn Công ty.

III. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026.

1. Dự báo tình hình.

a. Thuận lợi.

- Hoạt động kinh doanh xăng dầu của Công ty cơ bản ổn định, công tác mở rộng và phát triển thị trường được triển khai thuận lợi, tạo nền tảng gia tăng sản lượng và hiệu quả kinh doanh.

- Nền kinh tế trong nước năm 2026 được kỳ vọng tiếp tục tăng trưởng ổn định, kéo theo nhu cầu tiêu thụ xăng dầu phục vụ sản xuất, vận tải và sinh hoạt ở mức khá.

- Công tác điều hành thị trường xăng dầu của Cơ quan quản lý Nhà nước ngày càng linh hoạt, minh bạch, bám sát diễn biến thị trường thế giới, góp phần ổn định nguồn cung trong nước.

b. Khó khăn.

- Giá xăng dầu thế giới được dự báo tiếp tục biến động khó lường do tác động của địa chính trị, chính sách OPEC+ và xu hướng chuyển dịch năng lượng, làm gia tăng rủi ro về giá, tồn kho và dòng tiền; đặc biệt, căng thẳng giữa Mỹ, Israel với Iran đẩy giá dầu tăng mạnh, và Eo biển Hormuz – tuyến vận chuyển khoảng 20% sản lượng dầu toàn cầu – bị gián đoạn, nguồn cung sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng, kéo theo chi phí nhập khẩu tăng cao và tác động tiêu cực đến hoạt động kinh doanh xăng dầu.

- Cạnh tranh trong ngành ngày càng gay gắt, biên lợi nhuận duy trì ở mức thấp; chi phí logistics, tài chính, lao động và chi phí tuân thủ quy định về an toàn, môi trường có xu hướng gia tăng.

- Lộ trình chuyển đổi năng lượng, phát triển nhiên liệu sạch và mục tiêu giảm phát thải carbon sẽ dần làm thay đổi cơ cấu tiêu thụ năng lượng, đặt ra yêu cầu điều chỉnh mô hình kinh doanh trong trung và dài hạn.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2026.

Bảng 03: Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	So TH 2025 (%)
1	Xăng dầu	Triệu lít	210,74	223,38	106,0
	<i>Bán buôn</i>	<i>Triệu lít</i>	<i>128,02</i>	<i>135,70</i>	<i>106,0</i>
	<i>Bán lẻ</i>	<i>Triệu lít</i>	<i>82,72</i>	<i>87,68</i>	<i>106,0</i>
2	Dầu nhờn	Ngàn lít	253,4	152	59,9
3	Doanh thu	Tỷ đồng	3.383	3.721	110,0
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,9	10,5	118,0
5	Chi cổ tức	%	6,0	7,0	116,7
6	Phát triển TNNQ và Hộ công nghiệp.	CH/KH	CH: 214 HCN: 122 TNPP: 3	<i>Giữ vững hệ thống</i>	-
7	Phát triển trạm bán lẻ (<i>bao gồm thuê, mua, hợp tác KD</i>)	Trạm	2	2	100,0

Ghi chú: ⁽²⁾ Kế hoạch sản lượng dầu nhờn năm 2026 chỉ khoảng 59,9% của năm 2025 là do năm 2026 chỉ bán duy nhất 01 sản phẩm dầu nhờn thương hiệu Petimex.

Bảng 04: Chỉ tiêu kế hoạch đầu tư năm 2026

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	So TH 2025 (%)
1	Đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa trạm xăng dầu (<i>Xây mới, nâng cấp, cải tạo mới, sửa chữa thường xuyên; thi công mới một số Hồ + Rãnh gạn dầu còn lại, đồng bộ các thiết bị xuất hóa đơn từ lần...</i>)	Tr.đồng	13.840	6.515	47,1
2	Sửa chữa phương tiện vận chuyển	Tr.đồng	33	70	212,1
3	Đầu tư, liên doanh, liên kết, thuê CHXD	Tr.đồng	460	900	195,7
4	Lắp đặt bảng hiệu	Tr.đồng	1.459	3.308	226,7
	TỔNG CỘNG	Tr.đồng	15.792	10.793	68,3

IV. MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM ĐỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026.

1. Công tác thị trường.

- Trong năm 2026, Công ty định hướng lựa chọn, hợp tác với các đối tác đủ điều kiện, uy tín và có tiềm năng phát triển để mở rộng mạng lưới phân phối, gia

tăng độ phủ thị trường trong tỉnh và khu vực lân cận.

- Trường hợp Chính phủ ban hành Nghị định mới về kinh doanh xăng dầu thay thế các quy định hiện hành, Công ty sẽ chủ động rà soát, xây dựng các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế và kịp thời điều chỉnh chính sách bán hàng nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, đặc biệt tập trung vào nhóm khách hàng đại lý.

- Trên cơ sở năng lực và điều kiện kinh doanh hiện có, Công ty áp dụng chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp với từng thị trường và từng nhóm khách hàng; đồng thời xây dựng cơ cấu phí vận chuyển hợp lý nhằm tối ưu chi phí, hỗ trợ tiêu thụ và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Chú trọng xây dựng đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp và hoàn thiện chính sách chăm sóc khách hàng; tăng cường theo dõi, tiếp nhận và kịp thời phản hồi ý kiến từ khách hàng, đối tác để điều chỉnh chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp với diễn biến của thị trường trong từng giai đoạn.

2. Công tác đầu tư.

- Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục nâng cấp và hoàn thiện hệ thống phần mềm xuất hóa đơn điện tử, bảo đảm đồng bộ các thiết bị và linh kiện liên quan, nhằm đáp ứng đầy đủ yêu cầu về xuất hóa đơn bán hàng từng lần theo quy định của Cơ quan quản lý Nhà nước đối với hoạt động bán lẻ xăng dầu.

- Tiếp tục thi công mới rãnh và hố gạn dầu tại các trạm xăng dầu còn lại, qua đó hoàn thiện các hạng mục phục vụ kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu, bảo đảm tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Bên cạnh công tác đầu tư kỹ thuật, Công ty tập trung nâng cấp cơ sở vật chất tại một số trạm xăng dầu trọng điểm có lợi thế và tiềm năng, nhằm phát triển thêm các dịch vụ đi kèm và tăng cường công tác quảng bá hình ảnh, thương hiệu Công ty.

- Công ty tiến hành khảo sát, tìm kiếm các địa điểm có vị trí thuận lợi và tiềm năng phát triển theo hình thức hợp tác kinh doanh (thuê), phù hợp với khả năng tài chính, nhằm từng bước mở rộng và phát triển hệ thống bán lẻ; đồng thời rà soát, thanh lý các trạm bán lẻ không hiệu quả hoặc không có tiềm năng phát triển.

3. Nguồn vốn.

- Nguồn vốn tín dụng ngân hàng tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu vốn lưu động cho hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty. Theo đó, Công ty duy trì và mở rộng hợp tác với các tổ chức tín dụng nhằm tiếp cận các gói vay ưu đãi, đồng thời tăng cường kiểm soát dòng tiền, đẩy nhanh vòng quay vốn và thu hồi công nợ để bảo đảm nguồn lực tài chính ổn định và nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Song song với đó, Công ty khai thác hiệu quả quỹ bất động sản hiện có thông qua mở rộng hoạt động cho thuê dịch vụ tại các trạm xăng dầu, đồng thời rà soát và đề xuất thanh lý các tài sản không cần thiết nhằm bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh.

4. Nguồn nhân lực.

- Công ty tập trung phát triển nguồn nhân lực thông qua tuyển dụng lao động có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm và đạo đức nghề nghiệp phù hợp với hoạt động kinh doanh xăng dầu; đồng thời triển khai các chính sách về thu nhập, phúc lợi và môi trường làm việc nhằm thu hút, tạo động lực và giữ chân người lao động.

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, khuyến khích tinh thần chủ động, sáng tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và chất lượng nguồn nhân lực.

- Công ty tăng cường chăm lo đời sống tinh thần, nắm bắt tâm tư người lao động, xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, thân thiện, tạo sự yên tâm công tác và gắn bó lâu dài.

- Trên cơ sở phát triển nguồn nhân lực bền vững, Công ty mạnh dạn giao nhiệm vụ, từng bước trẻ hóa đội ngũ cán bộ quản lý; đồng thời sắp xếp, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban, đơn vị theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Qua đó, nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ quản lý và xây dựng lực lượng nhân viên có trình độ, tay nghề vững, đáp ứng yêu cầu phát triển ổn định và bền vững trong giai đoạn mới.

5. Về công tác quản lý.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh các định mức chi phí và định mức khoán theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của Công ty; đồng thời thực hiện bảo quản, duy tu, bảo dưỡng cơ sở vật chất gắn với nhu cầu khai thác hiện tại và định hướng phát triển lâu dài của Công ty;

- Tăng cường công tác quản trị rủi ro toàn diện trong mọi hoạt động; hoàn thiện hồ sơ ứng phó sự cố tràn dầu và giấy phép môi trường tại các Trạm xăng dầu, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của Cơ quan quản lý nhà nước;

- Đẩy mạnh đào tạo, giáo dục tư tưởng, nghiệp vụ và kỹ năng cho cán bộ, công nhân viên; tăng cường kiểm tra, giám sát tại các đơn vị trực thuộc, kịp thời chấn chỉnh và xử lý các vi phạm (nếu có), hướng tới mục tiêu phát triển kinh doanh bền vững;

- Tiếp tục hoàn thiện và vận hành đồng bộ hệ thống hóa đơn điện tử bán hàng tự động theo từng lần giao dịch tại các Trạm xăng dầu, qua đó nâng cao tính minh bạch, chính xác và hiệu quả trong hoạt động kinh doanh xăng dầu;

- Tiếp tục xây dựng văn hóa doanh nghiệp, nâng cao kỹ năng mềm cho người lao động trong toàn hệ thống;

- Duy trì và vận hành hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Hội nghị người lao động và Hội thao phòng cháy chữa cháy theo kế hoạch thường niên.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch phương hướng, nhiệm vụ kinh doanh năm 2026 của Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ TN 2026;

- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Huy

BÁO CÁO MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH 2025
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM - CHI NHÁNH CẦN THƠ. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối kỳ (Kỳ này)	Số đầu kỳ (Kỳ trước)	Tỷ lệ so năm trước
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100-BCĐKT	107.949	102.067	105,76%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	15.759	16.640	94,71%
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	30.000		
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	28.859	17.037	169,39%
4. Hàng tồn kho	140-BCĐKT	26.847	60.524	44,36%
5. Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	6.484	7.866	82,43%
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	200-BCĐKT	216.056	218.900	98,70%
1. Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	2.416	1.699	142,20%
2. Tài sản cố định	220-BCĐKT	191.951	189.847	101,11%
- Tài sản cố định hữu hình	221-BCĐKT	33.686	30.405	110,79%
- Tài sản cố định thuê tài chính	224-BCĐKT			
- Tài sản cố định vô hình	227-BCĐKT	158.265	159.442	99,26%
- Chi phí xây dựng cơ bản	230-BCĐKT			
3. Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	257	2.046	12,56%
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	13.303	13.622	97,66%
5. Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	8.129	11.686	69,56%
III. NỢ PHẢI TRẢ	300-BCĐKT	186.986	186.339	100,35%
1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	186.986	186.339	100,35%
2. Nợ dài hạn	330-BCĐKT			
IV - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400-BCĐKT	137.019	134.628	101,78%
<i>Trong đó các chỉ tiêu chính:</i>				
- Vốn góp của chủ sở hữu	411-BCĐKT	107.111	107.111	100,00%
- Vốn khác của chủ sở hữu	414-BCĐKT	2.389	2.389	

- Quỹ đầu tư phát triển	418-BCĐKT	19.309	19.003	
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420-BCĐKT	56	56	100,00%
- LNST chưa phân phối	420-BCĐKT	8.924	6.838	
V. KẾT QUẢ KINH DOANH				
1. Tổng doanh thu		3.384.884	3.472.438	97,48%
- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	01-BCKQKD	3.381.586	3.469.715	97,46%
- Doanh thu hoạt động tài chính	21-BCKQKD	210	123	170,73%
- Thu nhập khác	31-BCKQKD	3.088	2.600	118,77%
2. Tổng chi phí		3.371.234	3.464.439	97,31%
3. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50-BCKQKD	13.650	7.999	170,65%
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60-BCKQKD	8.901	6.109	145,70%
VI. CÁC CHỈ TIÊU KHÁC				
1. Tổng số phát sinh phải nộp NS		376.145	358.421	104,95%
- Thuế giá trị gia tăng		41.332	39.227	105,37%
- Thuế thu nhập doanh nghiệp		2.396	1.799	133,19%
- Thuế thu nhập cá nhân		219	165	132,73%
- Thuế bảo vệ môi trường		332.052	317.084	104,72%
- Các loại thuế khác		146	146	100,00%
2. Lợi nhuận trước thuế /Vốn CSH (%)		9,96%	5,94%	167,67%
3. Tổng nợ phải trả/Vốn CSH (%)		136,47%	138,41%	98,60%
4. Tổng quỹ lương		38.710	31.059	124,63%
5. Số lao động bình quân (người)		397	370	107,30%
6. Tiền lương bình quân người/tháng		8,10	7,0	115,71%

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Võ Thị Thùy Duy



GIÁM ĐỐC

Mai Ngọc Tiến



Đồng Tháp, ngày 15 tháng 3 năm 2026

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI CÔNG TY CP NHIÊN LIỆU ĐỒNG THÁP NĂM 2025**

Kính gửi:

- ĐHĐCĐ Công ty CP Nhiên liệu Đồng Tháp;
- HĐQT Công ty CP Nhiên liệu Đồng Tháp.

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty CP Nhiên liệu Đồng Tháp;
- Căn cứ Quy chế hoạt động Ban kiểm soát Công ty CP Nhiên liệu Đồng Tháp.

I. Một số thông tin doanh nghiệp:

- Tên doanh nghiệp: Công ty CP Nhiên liệu Đồng Tháp
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 328, QL 30, P.Mỹ Phú, TP.Cao Lãnh, Đồng Tháp.
- Giấy ĐKKD: 1400621758, ngày cấp (lần thứ 31): 01/4/205, nơi cấp: Sở Tài chính tỉnh Đồng Tháp.
- Ngành nghề kinh doanh chính được phê duyệt: Buôn bán nhiên liệu rắn, lỏng khí và các sản phẩm liên quan.
- Số điện thoại:
- Vốn điều lệ: 107.111.320.000 đồng. Trong đó: vốn góp của PETIMEX chiếm tỷ lệ 51,7%.

II. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc doanh nghiệp

1. Hoạt động của HĐQT:

❖ Các cuộc họp của HĐQT:

HĐQT thực hiện nghiêm túc và duy trì họp định kỳ quý và các các họp lấy ý kiến bằng văn bản nhằm chủ động giải quyết kịp thời các phát sinh trong hoạt động kinh doanh. (Trong năm 2025 HĐQT đã họp định kỳ 4 lần và 16 cuộc họp thông qua lấy ý kiến bằng văn bản).

❖ Các Biên bản/Nghị quyết của HĐQT ban hành năm 2025:

STT	BB họp HĐQT	Ngày	Nghị quyết	Nội dung
1	01/NLĐT-HĐQT.BB	07/02/2025		BĐH trình bày báo cáo về thực hiện đầu tư 2024 và kế hoạch đầu tư 2025
2	03/NLĐT-HĐQT.BB	03/03/2025	04/NLĐT-HĐQT.NQ	Thuê cửa hàng xăng dầu Lê Luân

3	05/NLĐT-HĐQT.BB	07/03/2025		- BDH Báo cáo KQKD 2024. - Xây dựng kế hoạch KD 2025.
4	09/NLĐT-HĐQT.BB	27/03/2025	10/NLĐT-HĐQT.NQ	- Miễn nhiệm chức vụ giám đốc và bổ nhiệm giám đốc mới
5	15A/NLĐT-HĐQT.BB	03/4/2025	15B/NLĐT-HĐQT.NQ (3/4/2025).	Kiện toàn nhân sự BDH tại 2 công ty DFCS, DFCM.
6	16/NLĐT-HĐQT.BB	8/4/2025		Thảo luận nội dung liên quan ĐHCĐ năm 2025 và duy trì HMTD đối với MB Cần Thơ đến 12/6/2025.
7	32A/NLĐT-HĐQT.BB	16/5/2025	32B/NLĐT-HĐQT.NQ	Thanh lý hợp đồng thuê trạm XD K9.
8	36/NLĐT-HĐQT.BB	27/5/2025	37/NLĐT-HĐQT.NQ	Thông qua giao dịch tín dụng với Agribank – CN ĐT
9	41/NLĐT-HĐQT.BB	4/7/2025	43/NLĐT-HĐQT.NQ	Thông qua cấp vốn tại Sacombank (50 tỷ)
10	42/NLĐT-HĐQT.BB	4/7/2025	44/NLĐT-HĐQT.NQ	Thống nhất nội dung Báo cáo giải trình số 20/BC-NLĐT ngày 17/6/2025 của Giám đốc Công ty về hoạt động của một số Trạm xăng dầu và Trạm thuê kinh doanh chưa hiệu quả năm 2024.
			45/NLĐT-HĐQT.NQ	Thống nhất kế hoạch luân chuyển cán bộ và việc ký kết hợp đồng kinh tế với người có liên quan (nội bộ).
11	46/NLĐT-HĐQT.BB	24/7/2025	47/NLĐT-HĐQT.NQ	Lựa chọn công ty kiểm toán AFC Thanh lý hợp đồng cây xăng Chợ Mới
12	48/NLĐT-HĐQT.BB	29/7/2025	48A/NLĐT-HĐQT.NQ	Thanh lý QSDĐ tại Tháp 10 (Tờ trình số 357A/NLĐT-TTr.HC)
13	49/NLĐT-HĐQT.BB	5/8/2025		Cấp vốn tại Vietinbank (50 tỷ)
14	50/NLĐT-HĐQT.BB	5/8/2025	51/NLĐT-HĐQT.NQ	Cấp vốn tại BIDV (80 tỷ)
15	52/NLĐT-HĐQT.BB	7/8/2025	53/NLĐT-HĐQT.NQ	Nợ luân chuyển đối với PETIMEX

16	58/NLĐT- HĐQT.BB	9/9/2025	59/NLĐT - HĐQT.NQ	Thông nhất quỹ lương 2025
			60/NLĐT - HĐQT.NQ	Thông nhất giá khởi điểm đấu giá QSDĐ tại Tháp 10 là: 1,34 tỷ
			61/NLĐT- HĐQT.NQ	Thuê cây xăng An Thạnh với giá 26tr/tháng, thời hạn 5 năm.
17	65/NLĐT- HĐQT.BB	7/11/2025	66/NLĐT- HĐQT.NQ	Thông nhất cho DFCM mua lại cổ phần của cổ đông ngoài và chuyển đổi thành cty TNHH MTV
			67/NLĐT- HĐQT.NQ	Cử người đại diện vốn, kiểm soát viên tại DFCM và thù lao.
			68/NLĐT- HĐQT.NQ	Chủ trương thanh lý tài sản là quyền sử dụng đất tại xã Tân Khánh Trung, xã Phú Thọ, phường Mỹ Ngãi.
			69/NLĐT- HĐQT.NQ	Chủ trương cho thuê cây xăng An Thạnh với giá thuê 27trieu/tháng (bao gồm thuế) cố định trong 5 năm.
18	70/NLĐT- HĐQT.BB	16/12/2025	71/NLĐT- HĐQT.NQ	Thông qua phương án tín dụng năm 2026 với Vietcombank ĐT (hạn mức tối đa 100 tỷ đồng)
19	72/NLĐT- HĐQT.BB	26/12/2025		Thông qua phương án tín dụng năm 2026 với VIB CT (hạn mức tối đa 50 tỷ đồng)
20	73/NLĐT- HĐQT.BB	29/12/2025	74/NLĐT- HĐQT.NQ	Gia hạn thuê 6 trạm xăng dầu

2. Hoạt động của Ban giám đốc:

- Ban điều hành hoạt động trên cơ sở Luật doanh nghiệp, Nghị quyết ĐHĐCĐ và định hướng của HĐQT.
- Duy trì các cuộc họp giao ban triển khai nhanh chóng, giải quyết kịp thời các phát sinh liên quan đến hoạt động kinh doanh.
- Công tác PCCC đảm bảo an toàn, đời sống vật chất – tinh thần CBNV cơ bản được chăm lo.
- Thực hiện đúng quy định của Nhà nước về lắp đặt thiết bị xuất hoá đơn từng lần cho các Trạm xăng dầu trực thuộc.

III. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025	TH năm 2025	So KH 2025 (%)
1	Xăng dầu	Triệu lít	209	210,74	100,8
	<i>Bán buôn</i>	<i>Triệu lít</i>	<i>127</i>	<i>128,02</i>	<i>100,8</i>
	<i>Bán lẻ</i>	<i>Triệu lít</i>	<i>82</i>	<i>82,72</i>	<i>100,9</i>
2	Dầu nhờn	Ngàn lít	-	253,4	-
3	Doanh thu	Tỷ đồng	3.870	3.383	87,4
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,58	8,9	135,3

2. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025:

Từ kết quả đạt được nhận thấy DFC đã hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu đề ra của ĐHĐCĐ. Trong đó sản lượng đạt 100% và LNST đạt 135% kế hoạch năm. Tuy nhiên về doanh thu chỉ đạt 87% kế hoạch năm do phụ thuộc vào diễn biến giá cả thị trường.

IV. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2025:

❖ Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Số đầu kỳ	Số cuối kỳ	Tăng/giảm (%)
1. Tài sản ngắn hạn	102,066,792,467	107,948,753,002	5.76%
2. Tài sản dài hạn	218,900,436,499	216,057,893,462	-1.30%
3. Nợ phải trả	186,339,179,705	186,986,190,618	0.35%
- <i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>186,339,179,705</i>	<i>186,986,190,618</i>	<i>0.35%</i>
- <i>Nợ dài hạn</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	
4. Vốn chủ sở hữu	134,628,049,261	137,019,455,846	1.78%

Tỷ suất lợi nhuận/Tổng TS BQ (ROA): 5,49%

Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu (ROS): 0,26%

Tỷ suất lợi nhuận/Vốn CSH (ROE): 6,55%

V. Công tác phối hợp giữa BKS, HĐQT, Ban giám đốc:

1. Quan hệ giữa BKS và HĐQT:

Thường xuyên báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động tại đơn vị. Trên cơ sở đó kịp thời đề xuất, tham mưu HĐQT trong công tác điều hành theo định hướng chỉ tiêu ĐHĐCĐ đề ra.

2. Quan hệ giữa BKS và Ban giám đốc:

Kiểm soát chặt chẽ, nắm bắt số liệu kịp thời, phối hợp với các bộ phận liên quan trong hoạt động điều hành theo Luật doanh nghiệp, nguyên tắc kế toán, Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT đề ra.

VI. Kết luận và kiến nghị:

1. Kết luận:

Nhìn chung trong năm tài chính 2025, Công ty CP Nhiên liệu Đồng Tháp đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra của ĐHĐCĐ. Công tác định hướng kịp thời của HĐQT góp phần tích cực để đạt được kết quả nêu trên. Ban điều hành đã nỗ lực phấn đấu đạt được mục tiêu đồng thời đời sống vật chất, tinh thần CBNV được chăm lo. Công tác PCCC luôn được đảm bảo.

2. Kiến nghị:


Mặc dù kết quả đạt được rất khả quan so với kế hoạch đề ra của ĐHĐCĐ. Tuy nhiên kết quả này còn khá hạn chế so với tiềm năng của đơn vị hiện có, điển hình như các chỉ số ROA, ROS, ROE còn khá thấp chưa đạt được kỳ vọng nhà đầu tư. Đặc biệt hiện nay DFC cần cơ cấu lại nợ ngắn hạn và dài hạn để đề phòng rủi ro về thanh khoản!

Trên đây là nội dung báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 tại Công ty CP Nhiên liệu Đồng Tháp./.

Nơi nhận:

- B/c ĐHĐCĐ;
- HĐQT Petimex;
- HĐQT DFC;
- Lưu: BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT



Đặng Ngọc Phú Nhơn

Số: 27 /NLĐT-HĐQT.TTr

Đồng Tháp, ngày 12 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 31/NLĐT-ĐHĐCĐ.NQ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, ngày 29/4/2025;

Căn cứ báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 được trình bày tại Đại hội;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 44/2025/NĐ-CP, ngày 28/02/2025 của Chính Phủ về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

LNST năm 2025 là: 8.900.565.209 đồng và Lợi nhuận lũy kế đến cuối kỳ trước là: 23.292.937 đồng được phân chia như sau:

- | | |
|--|--------------------------|
| - Trích quỹ đầu tư phát triển 5%/LNST | : 445.028.260 đồng |
| - Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi
(Theo Nghị định 44/2025/NĐ-CP, ngày 28/02/2025) | : 1.599.090.433 đồng |
| - Chia cổ tức tiền mặt 6%/VĐL
(Theo danh sách cổ đông chốt đến ngày 15/4/2026) | : 6.426.679.200 đồng |
| - Thưởng HĐQT, BKS, TK và BDH | : 438.000.000 đồng |
| • Lũy kế LNST đến 31/12/2025 | : 15.060.253 đồng |

Trên đây là Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT + TK HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Huy

Số: 28 /NLĐT-HĐQT.TTr

Đồng Tháp, ngày 12 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 được trình bày tại Đại hội;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2026 như sau:

1. Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	So TH 2025 (%)
1	Xăng dầu	Triệu lít	210,74	223,38	106,0
	<i>Bán buôn</i>	<i>Triệu lít</i>	<i>128,02</i>	<i>135,70</i>	<i>106,0</i>
	<i>Bán lẻ</i>	<i>Triệu lít</i>	<i>82,72</i>	<i>87,68</i>	<i>106,0</i>
2	Dầu nhờn	Ngàn lít	253,4	152	59,9
3	Doanh thu	Tỷ đồng	3.383	3.721	110,0
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,9	10,5	118,0
5	Chi cổ tức (tối thiểu)	%	6,0	7,0	116,7
6	Phát triển TNNQ và Hộ công nghiệp.	CH/KH	CH: 214 HCN: 122 TNPP: 3	<i>Giữ vững hệ thống</i>	-
7	Phát triển trạm bán lẻ (bao gồm thuê, mua, hợp tác KD)	Trạm	2	2	100,0

Ghi chú: ⁽²⁾ Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng dầu nhờn năm 2026 chỉ khoảng 59,9% so với năm 2025 là do năm 2026 chỉ bán duy nhất 01 sản phẩm dầu nhờn thương hiệu Petimex.

2. Chỉ tiêu kế hoạch đầu tư năm 2026

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	So TH 2025 (%)
1	Đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa trạm xăng dầu (Xây mới, nâng cấp, cải tạo mới, sửa chữa thường xuyên; thi công mới một số Hồ + Rãnh gạn dầu còn lại, đồng bộ các thiết bị xuất hóa đơn từ lần...)	Tr.đồng	13.840	6.515	47,1
2	Sửa chữa phương tiện vận chuyển	Tr.đồng	33	70	212,1
3	Đầu tư, liên doanh, liên kết, thuê CHXD	Tr.đồng	460	900	195,7
4	Lắp đặt bảng hiệu	Tr.đồng	1.459	3.308	226,7
	TỔNG CỘNG	Tr.đồng	15.792	10.793	68,3

Trên đây là Tờ trình về chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT + TK HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Huy

Số: 29 /NLĐT-HĐQT.TTr

Đồng Tháp, ngày 12 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về kế hoạch phân phối lợi nhuận, mức chi thù lao, thưởng:
Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, thư ký HĐQT,
Ban điều hành năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Tờ trình chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh và đầu tư năm 2026 được trình bày tại Đại hội;

Căn cứ Nghị định số 44/2025/NĐ-CP, ngày 28/02/2025 của Chính Phủ về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua các vấn đề sau:

1. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026.

- Chia cổ tức (tối thiểu) : 7%/VĐL
- Quỹ đầu tư phát triển (tối đa) : 10%/ LNST
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : theo quy định hiện hành

2. Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2026 (như năm 2025).

- Chủ tịch: 5.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT: 4.000.000 đồng/tháng
- Trưởng BKS (không chuyên trách): 4.000.000 đồng/tháng
- Thư ký HĐQT: 2.500.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS: 2.000.000 đồng/tháng
- Thưởng HĐQT, BKS, thư ký HĐQT và Ban điều hành: theo quy định hiện hành.

Trên đây là Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận, mức chi thù lao, thưởng: HĐQT, BKS, Thư ký và Ban điều hành năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT + TK HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Huy

**CTY CỔ PHẦN NHIÊN LIỆU
ĐỒNG THÁP (DFC)**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30 /NLĐT- HĐQT.TTr

Đồng Tháp, ngày 12 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2023;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2026 là:

- Tên công ty: **Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam**
- Địa chỉ: số 4 Nguyễn Đình Chiểu, phường Tân Định, TP Hồ Chí Minh
- Ngành nghề chính: hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế

Nếu trường hợp có thay đổi đơn vị kiểm toán theo yêu cầu của Công ty mẹ (Petimex), thì ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát bàn bạc chọn đơn vị kiểm toán độc lập khác thay thế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT + TK HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Huy

**CTY CỔ PHẦN NHIÊN LIỆU
ĐỒNG THÁP (DFC)**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31 /NLĐT-HĐQT.TTr

Đồng Tháp, ngày 12 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

*V/v ký Hợp đồng, giao dịch với
Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2023;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026, cho Công ty được ký hợp đồng, giao dịch với Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp - là Công ty mẹ đang nắm giữ trên 51% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty.

Theo quy định tại: điểm a, khoản 1, điều 167 của Luật Doanh nghiệp 2020.

Điều 167. Chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan.

1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan sau đây:

a) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và người có liên quan của họ;

b) ...

Trên đây là Tờ trình về việc ký hợp đồng, giao dịch với Công ty Cổ phần Thương mại Dầu khí Đồng Tháp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT + TK HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Huy

Số: 32 /NLĐT-HĐQT.TTr

Đồng Tháp, ngày 12 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thay đổi địa chỉ trụ sở chính
Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiên liệu Đồng Tháp được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2023;

Theo nhu cầu thực tế về tổ chức, vận hành và định hướng phát triển của Công ty.

Trụ sở Công ty hiện nay tại số 328, QL 30, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp là tài sản thuê đã được đưa vào sử dụng trong thời gian dài (12 năm), bộc lộ nhiều hạn chế về diện tích và điều kiện làm việc, chưa đáp ứng yêu cầu về quy mô hoạt động của Công ty hiện nay, đồng thời hợp đồng thuê trụ sở hiện hữu sẽ hết hạn vào cuối năm 2026.

Trên cơ sở đó, việc thay đổi trụ sở là cần thiết nhằm cải thiện môi trường làm việc, đáp ứng yêu cầu về không gian, đồng thời góp phần nâng cao hình ảnh, vị thế của Công ty trong giai đoạn phát triển tiếp theo.

Do đó, Hội đồng quản trị Công ty định hướng thuê các cơ quan của Tỉnh không sử dụng tại phường Cao Lãnh làm trụ sở mới của Công ty.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua chủ trương thay đổi trụ sở Công ty; đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức khảo sát, lựa chọn địa điểm, thời gian phù hợp để thực hiện các thủ tục pháp lý về đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính Công ty tại Cơ quan chức năng và sửa đổi địa chỉ mới trong điều lệ Công ty theo quy định pháp luật, đảm bảo không làm gián đoạn hoạt động kinh doanh của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT + TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Huy